|  |
| --- |
| **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**MẪU HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ**

Số: /201…/HĐ-TV

- Căn cứ Bộ Luật dân sự nước CHXHCN Việt Nam năm 2005;

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

- Căn cứ Quyết định số 171/2008/QĐ-TTg ngày 18tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 2880/QĐ-BTC ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán.

**Bên cung cấp dịch vụ (Bên A): Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam**

|  |  |
| --- | --- |
| Địa chỉ | : 15 Đoàn Trần Nghiệp, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội |
| Điện thoại | : 043.9747123 Fax: 043.9747120 |
| Số tài khoản | : 0121 0000 173140 |
| Mở tại Ngân hàng | : Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Hà Thành |
| Mã số thuế | : 0104104 332 |
| Người đại diện | : Ông Dương Văn Thanh |
| Chức vụ | : Tổng Giám đốc |

**Bên sử dụng dịch vụ (Bên B)** : **Ngân hàng………………………………**

|  |  |
| --- | --- |
| Địa chỉ | : |
| Điện thoại | : Fax: |
| Số tài khoản | : |
| Mở tại Ngân hàng | : |
| Mã số thuế | : |
| Người đại diện | : |
| Chức vụ | : |

Hai bên đồng ý ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ với những điều khoản như sau:

**Điều 1. Nội dung dịch vụ cung cấp**

Bên A nhận cung cấp cho bên B các dịch vụ như sau:

1. Mở, quản lý tài khoản lưu ký chứng khoán để lưu ký trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, tín phiếu kho bạc (sau đây gọi là trái phiếu) thuộc sở hữu của bên B theo các thông tin sau:

* Mã viết tắt (03 ký tự): (ví dụ TCB)
* Mã hiệu: (ví dụ: 601)
* Mã hiệu tài khoản lưu ký chứng khoán: (ví dụ: 012.601)
* Số hiệu tài khoản lưu ký chứng khoán: (ví dụ: TCB**A**123456)
* Tên tài khoản lưu ký chứng khoán: Ngân hàng .............
* Giấy phép thành lập, hoạt động Ngân hàng số....do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày ..........

2. Các dịch vụ liên quan đến hoạt động lưu ký bao gồm theo dõi, cập nhật thông tin về số dư trái phiếu trên tài khoản lưu ký của bên B, thực hiện gửi, rút, chuyển khoản, phong tỏa, giải tỏa đối với trái phiếu của bên B.

3. Các dịch vụ liên quan đến hoạt động thanh toán bao gồm bù trừ, thanh toán giao dịch cho các trái phiếu của bên B và xử lý lỗi giao dịch (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Các dịch vụ liên quan đến hoạt động thực hiện quyền bao gồm lập và gửi cho bên B danh sách sở hữu chứng khoán thực hiện quyền của bên B, thực hiện tính toán quyền, phân bổ tiền lãi và vốn gốc trái phiếu.

5. Các dịch vụ khác theo thỏa thuận của hai bên.

**Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A**

1. Cung cấp các dịch vụ nêu tại Điều 1, Hợp đồng này cho bên B đúng theo thỏa thuận của Hợp đồng và quy định của pháp luật liên quan;

2. Thay mặt bên B chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện các hoạt động nghiệp vụ lưu ký, thanh toán bù trừ, thực hiện quyền cho bên B theo đúng quy định pháp luật và trình tự, thời gian quy định tại quy chế hoạt động nghiệp vụ có liên quan do bên A ban hành;

3. Có quyền tạm ngừng cung cấp dịch vụ thanh toán bù trừ cho bên B trong thời gian tối đa mười (10) ngày làm việc trong các trường hợp sau:

- Bên B có từ năm (05) lần trở lên không xác nhận kết quả giao dịch đúng thời gian quy định trong vòng ba (03) tháng liên tiếp;

- Bên B có từ hai (02) giao dịch trở lên bị loại bỏ, không thanh toán trong một (01) tháng hoặc từ ba (03) giao dịch trở lên bị loại bỏ, không thanh toán trong hai (02) tháng liên tiếp.

4. Thông báo và hướng dẫn cho bên B các quy định pháp luật và quy trình liên quan đến hoạt động lưu ký, thanh toán bù trừ, thực hiện quyền và các hoạt động nghiệp vụ có liên quan khác;

5. Thông báo và hướng dẫn cho bên B các thủ tục xử lý tài khoản lưu ký chứng khoán của bên B khi chấm dứt Hợp đồng cung cấp dịch vụ.

6. Định kỳ hàng tháng (chậm nhất vào ngày làm việc thứ ba), bên A gửi cho bên B thông tin số dư trái phiếu trên tài khoản lưu ký chứng khoán của bên B.

7. Bảo mật thông tin về sở hữu trái phiếu của bên B theo quy định của pháp luật;

8. Chịu trách nhiệm về các thiệt hại do lỗi của Bên A gây ra cho Bên B (trừ trường hợp do những nguyên nhân bất khả kháng được pháp luật thừa nhận);

9. Không phải chịu trách nhiệm về các thiệt hại của bên B do lỗi của bên B hoặc do bên B vi phạm các quy định hoạt động nghiệp vụ do Bên A ban hành.

10. Được thu phí cung cấp dịch vụ theo quy định của Bộ Tài chính và theo thỏa thuận giữa hai Bên (nếu có).

**Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của bên B**

1. Mở tài khoản tiền gửi thanh toán bù trừ tại Ngân hàng chỉ định thanh toán để thanh toán tiền cho các giao dịch trái phiếu thực hiện tại các SGDCK và thông báo cho VSD; uỷ quyền cho Ngân hàng thanh toán để thực hiện thanh toán tiền cho các giao dịch trái phiếu;

2. Đăng ký tài khoản tiền gửi để nhận tiền thanh toán lãi, lãi và gốc trái phiếu; đăng ký địa chỉ hòm thư điện tử để nhận và gửi các chứng từ điện tử với VSD;

3. Đăng ký nhân viên giao nhận chứng từ nghiệp vụ với VSD nếu đăng ký giao nhận chứng từ trực tiếp hoặc chịu toàn bộ chi phí liên quan đến cước bưu điện phát sinh nếu đăng ký giao nhận chứng từ qua đường bưu điện;

4. Chịu trách nhiệm có đủ số dư trái phiếu trước khi thực hiện đặt lệnh bán trái phiếu và có đủ số dư tiền để thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho giao dịch mua trái phiếu đã thực hiện tại SGDCK; Tuân thủ đúng các quy định tại các quy chế hoạt động nghiệp vụ có liên quan do bên A ban hành và quy định pháp luật liên quan;

5. Cung cấp cho bên A những thông tin hoặc các tài liệu đầy đủ, kịp thời, chính xác theo đúng quy định tại các Quy chế hoạt động nghiệp vụ bên A ban hành hoặc khi bên A có yêu cầu bằng văn bản;

6. Chấp thuận bên A thay mặt bên B chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện các hoạt động nghiệp vụ lưu ký, thanh toán bù trừ, thực hiện quyền cho bên B theo đúng quy định pháp luật và trình tự, thời gian quy định tại quy chế hoạt động nghiệp vụ có liên quan do bên A ban hành;

7. Phối hợp với bên A để hoàn tất các thủ tục xử lý tài khoản lưu ký chứng khoán khi chấm dứt hợp đồng cung cấp dịch vụ.

8. Chịu trách nhiệm và bồi thường về các thiệt hại do bên B gây ra cho bên A (trừ trường hợp do những nguyên nhân bất khả kháng được pháp luật thừa nhận);

9. Chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh (nếu có) do lỗi của chính mình hoặc do không thực hiện đúng các quy định tại các quy chế hoạt động nghiệp vụ do bên A ban hành;

10. Thông báo ngay cho bên A nếu phát hiện có sai lệch trong thông tin số dư trái phiếu trên tài khoản lưu ký chứng khoán do bên A gửi để hai bên phối hợp kiểm tra, xử lý.

11. Nộp phí sử dụng dịch vụ cho bên A đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 4 Hợp đồng này.

**Điều 4. Phí dịch vụ**

1. Các loại phí và mức phí:

Bên B trả cho bên A các loại phí theo quy định của Bộ Tài chính và mức phí dịch vụ theo thỏa thuận của hai Bên (nếu có).

2. Thời hạn thanh toán:

Theo văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính, UBCKNN và theo thỏa thuận của hai bên (nếu có).

3. Hình thức thanh toán:

Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Trường hợp thanh toán bằng chuyển khoản thì bên B sẽ chịu các chi phí liên quan đến việc chuyển tiền tại Ngân hàng (nếu có).

**Điều 5. Thực hiện hợp đồng và giải quyết tranh chấp**

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vấn đề phát sinh cần giải quyết hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để thống nhất cách giải quyết phù hợp;

2. Mọi tranh chấp, bất đồng ý kiến phát sinh trong việc thực hiện Hợp đồng này, hai bên sẽ giải quyết bằng thoả thuận trên tinh thần hợp tác, tương trợ lẫn nhau. Trường hợp không tự thoả thuận được, các bên có quyền yêu cầu toà án nhân dân cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Quyết định có hiệu lực của Toà án sẽ là quyết định cuối cùng ràng buộc trách nhiệm pháp lý và có giá trị thi hành đối với hai bên.

**Điều 6. Sửa đổi, bổ sung hợp đồng**

Trong quá trình thực hiện, hai Bên có thể thoả thuận để sửa đổi, bổ sung hợp đồng. Mọi sự sửa đổi, bổ sung phải được lập thành văn bản có đủ chữ ký của hai Bên và được coi là một phần không tách rời hợp đồng này.

**Điều 7. Chấm dứt hợp đồng**

1. Hợp đồng này có giá trị thực hiện cho đến khi Hai bên thanh lý chấm dứt hợp đồng hoặc bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng.

2. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Bên B không nộp phí dịch vụ cho Bên A sau khi bên A đã có công văn đôn đốc thu hồi công nợ lần thứ hai;

- Bên B vi phạm các quy định nghiệp vụ có liên quan do bên A ban hành và/hoặc quy định pháp luật liên quan dẫn đến liên tiếp có giao dịch lỗi phải loại bỏ không thanh toán, làm ảnh hưởng đến hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán của bên A và/ hoặc đối tác liên quan.

3. Bên B phải thanh toán tất cả các khoản nợ và chi phí phát sinh (nếu có) cho bên A theo thông báo của bên A trước khi chấm dứt Hợp đồng.

**Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký, bao gồm 05 trang, 07 điều và được lập thành 04 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.**

*Hà Nội, ngày tháng năm*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |